

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 14/2022/HSST

Ngày: 30-3-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Đinh Thị Hải**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Ninh Quốc Hòa**

Ông Phạm Văn Khuyến

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Vũ Thị Duyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Bà Lê Thị T** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2022/HSST ngày 28 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Văn H**, Tên gọi khác: **Ốc**

Sinh năm 2001 tại Bình Phước.

HKTT và chỗ ở: Thôn 7, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước.

Nghề nghiệp: Làm nông

Trình độ học vấn: 8/12

Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Con ông Vũ Văn P – sinh năm 1966 và bà Trần Thị T – sinh năm 1964

Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/12/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện P. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Cao Trọng H**, Tên gọi khác: Không

Sinh năm 1989 tại Bình Phước.

HKTT và chỗ ở: Thôn 7, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước.

Nghề nghiệp: làm nông

Trình độ học vấn: 12/12

Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Con ông Cao Trọng H, sinh năm 1949 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1954

Vợ: Đỗ Thị Hằng, 02 con sinh năm 2015 và 2017
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/12/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện P. Có mặt tại phiên tòa.
3. Họ và tên: **Bùi Việt H**, Tên gọi khác: Không
Sinh năm 1996 tại Bình Phước.
HKTT và chỗ ở: Thôn 7, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước.
Nghề nghiệp: làm nông
Trình độ học vấn: 9/12
Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không
Con ông Bùi Tất T – sinh năm 1971 và bà Bùi Thị Th – sinh năm 1974
Vợ, con: Chưa có.
Tiền án, tiền sự: Không
Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tại Bản án số 54/2013/HSST ngày 22/4/2013.
Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/12/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện P. Có mặt tại phiên tòa.
** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
Bà Trần Thị T, sinh năm 1964. Vắng mặt.
Trú tại: Thôn 7, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 25/8/2021, Vũ Văn H đến nH Cao Trọng H ở cùng thôn với H chơi, tại nH H thì H hỏi H mượn 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) để đi mua ma túy về sử dụng. H nói với H là “không có tiền, muốn sử dụng ma túy thì lên nH Bùi Việt H mượn điện thoại của H đi cầm mua ma túy rồi ngày mai H đem tiền cho H đi chuộc điện thoại về trả cho H” thì H đồng ý. H đi đến nH H, khi đi đến đập (hồ) Nông trường 4 thuộc thôn 10, xã L thì H gặp H đang chích cá tại đây, H nói với H “cho anh H mượn điện thoại di động đi cầm lấy đồ (ma túy) mai anh H chuộc lại trả cho” sau đó H lấy điện thoại của mình điện cho H và đưa cho H để H nói chuyện với H. Qua điện thoại H nói với H là cho H mượn điện thoại di động đi cầm lấy đồ (ma túy) rồi mai H chuộc trả cho, H đồng ý và H chở H về nH H lấy điện thoại di động cầm ứng hiệu Realme đang sạc pin tại giường ngủ của H đưa cho H mượn. Sau khi mượn được điện thoại của H thì H điều khiển xe mô tô biển số: 93P2-814.43 đi đến nH đối tượng tên Tý (không xác định được nhân thân, lai lịch) ở thôn Bình Minh, xã Bình Sơn, huyện P cầm điện thoại cho Tý lấy 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) mua ma túy. Sau khi mua được ma túy H điều khiển xe mô tô quay về chòi tổ 9, Nông trường 3 thuộc thôn 11, xã Long Bình, huyện P, tỉnh Bình Phước. Trên đường về H gọi cho H

và điện thoại vào số điện thoại của Nguyễn Văn Linh vì H biết Linh đang chơi ở nhà H (Lúc này H đang cầm điện thoại của Linh). H nói H ra chòi tổ 9 cùng sử dụng ma túy. Khi Linh và H ra đến chòi, H bật đèn lên soi thì thấy H đang ngồi trên giường, cạnh chỗ H ngồi có để 01 đoạn ống hút Hn kín bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (H biết đây là ma túy), H nhìn xuống chân giường thì thấy có 01 chai nhựa cao khoảng 20cm, nắp chai được đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn với ống hút nước và 01 lỗ gắn với 01 ống thủy tinh một đầu uốn cong có đầu phình to hình cầu, H biết đây là bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế. H cầm lên thì thấy trong chai còn một ít nước nên H cầm chai đi ra ngoài múc nước đổ vào chai và đưa vào để lại vị trí ban đầu để chuẩn bị sử dụng ma túy. Một lúc sau H đến chòi, H đưa cho H 01 đoạn ống hút Hn kín bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (H biết đây là ma túy), H bảo H đổ ma túy vào bộ dụng cụ mà H đã chuẩn bị để sử dụng, H lấy dao cắt một đầu đoạn ống hút và đổ một ít ma túy vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Khi H đang đổ ma túy thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang. Thu giữ trên tay phải Cao Trọng H 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, Hn kín một đầu, kích thước khoảng (2,5x0,5) cm bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng đá. Thu giữ tại nơi các đối tượng đang ngồi 01 chai nhựa cao khoảng 20cm, nắp được đục hai lỗ, một lỗ gắn với một đoạn ống thủy tinh dài khoảng 10cm một đầu hình cầu, bên trong hình cầu chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy, một lỗ gắn một đoạn ống hút nhựa màu xanh dài 20 cm. Các đối tượng khai nhận là ma túy mà các đối tượng đang chuẩn bị sử dụng. Do đó tổ công tác đã lập biên bản bắt người có Hình vi phạm tội quả tang đồng thời thu giữ niêm phong số chất nghi là ma túy trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng Hn kín một đầu, kích thước (2,5x0,5)cm bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave RSX màu đỏ đen biển số 93P2-814.43;
- 01 (một) ống thủy tinh màu trắng trong, một đầu phình tròn dài khoảng 10cm, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng
- 01 (một) chai nước bằng nhựa cao khoảng 20cm, nắp được đục hai lỗ: 01 lỗ gắn ống thủy tinh và 01 lỗ gắn đoạn ống hút nhựa màu xanh dài 20cm;
- 01 (một) đoạn lưỡi dao rọc giấy dài 10cm;
- 01 (một) điện thoại di động Nokia 1030 màu trắng đen của Vũ Văn H
- 01 (một) điện thoại di động Nokia 1010 màu đen của Cao Trọng H và 01 (một) bật lửa ga màu trắng, xanh.

Tại Bản kết luận giám định số 263/2021/GĐ-MT ngày 03/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

Tinh thể màu trắng có trong 01 (một) đoạn ống hút nhựa (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,0877 gam (không phẩy không tám bảy bảy gam).

Tinh thể màu trắng có trong ống thủy tinh (ký hiệu M2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,0673 gam (không phải không sáu bảy ba gam).

Tại Bản cáo trạng số 17/CT-VKSPR ngày 23/02/2022 đã truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận Hành vi phạm tội như trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Vũ Văn H mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Cao Trọng H mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Việt H mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng trong vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó, các Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người có Hành vi phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án, kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã xác định được: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào ngày 25/8/2021 Cao Trọng H, Vũ Văn H đã bàn bạc với nhau mượn điện thoại di động của Bùi Việt H để H đem cầm cố lấy 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) mua ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,1550 gam về cùng nhau sử dụng và được H đồng ý. Khi H, H, H đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an huyện P kiểm tra bắt quả tang.

Hành vi của các bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hnh vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của NH nước về cất giữ chất ma túy. Các bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức về tác hại của Hnh vi tàng trữ trái phép chất ma túy sẽ gây ảnh hưởng rất xấu đối với sức khỏe con người và là nguyên nhân trực tiếp gây ra nhiều tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, bị xử lý nghiêm trước pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện Hnh vi tàng trữ ma túy để sử dụng. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn vì trước khi thực hiện Hnh vi phạm tội, các bị cáo không có sự cấu kết, bàn bạc trước với nhau. Để có cơ sở quyết định hình phạt, cần xem xét, đánh giá vai trò của từng bị cáo như sau:

Bị cáo H là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo H, H mua ma túy sử dụng, là người trực tiếp liên hệ và đi mua ma túy do đó bị cáo H giữ vai trò đầu vụ nên phải chịu hình phạt nghiêm khắc nhất. Bị cáo H và bị cáo H cùng thống nhất với nhau H sẽ đưa điện thoại của H cho H đi cầm cố lấy tiền mua ma túy, H sẽ đưa tiền cho H chuộc lại điện thoại. Do đó bị cáo H và H có vai trò ngang nhau trong vụ án nên mức hình phạt cho các bị cáo này là ngang nhau. Tuy nhiên, bị cáo H là người có nhân thân xấu: Bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 54/2013 ngày 22/4/2013. Bị cáo không lấy đó làm bài học mà đến ngày 25/8/2021 lại phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chứng tỏ ý thức chấp Hnh pháp luật của bị cáo kém. Do đó bị cáo phải chịu hình phạt nghiêm khắc hơn bị cáo H.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

* Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

* Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải về Hnh vi phạm tội của mình; Các bị cáo H, H có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Bị cáo H có bố đẻ là người có công với cách mạng được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Do đó các bị cáo H, H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt đối với các bị cáo là chưa phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm Hnh vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với đối tượng tên Tý, người mà bị cáo H khai bán ma túy cho H. Qua xác minh tại khu vực thôn Bình Minh, xã Bình Sơn, huyện P không xác định

được đối tượng tên Tý, do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện P tách ra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với Nguyễn Văn Linh, quá trình điều tra xác định Linh chỉ đi theo H đến chơi tổ 9 chơi, Linh không biết việc H, H và H bàn bạc nhau mua ma túy để sử dụng, cũng không tham gia cùng sử dụng ma túy. Do đó không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Văn Linh nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, Hn kín một đầu, kích thước (2,5x0,5)cm bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 (một) ống thủy tinh màu trắng trong, một đầu phình tròn dài khoảng 10cm, 01 (một) chai nước bằng nhựa cao khoảng 20cm, nắp được đục hai lỗ: 01 lỗ gắn ống thủy tinh và 01 lỗ gắn đoạn ống hút nhựa màu xanh dài 20cm; 01 (một) đoạn lưỡi dao rọc giấy dài 10cm; 01 (một) điện thoại di động Nokia 1030 màu trắng đen của bị cáo Vũ Văn H; 01 (một) điện thoại di động Nokia 1010 màu đen của bị cáo Cao Trọng H và 01 (một) bật lửa ga màu trắng, xanh là tang vật, công cụ phạm tội nên đề nghị, tịch thu tiêu hủy và sung vào công quỹ nH nước.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda wave RSX màu sơn xám đen biển số kiểm soát: 93P2-814.43; số máy 0266666, số khung: 109525. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị T (mẹ ruột bị cáo H), ngày 23/8/2021 bà T cho H mượn xe mô tô để đi chơi. Việc H sử dụng làm phương tiện thực hiện Hnh vi phạm tội bà T không biết nên ngày 13/01/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện P đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà T nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý,

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Vũ Văn H, Cao Trọng H và Bùi Việt H** phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Vũ Văn H 15 (mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 08/12/2021.

Xử phạt: Bị cáo **Cao Trọng H 12 (mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 08/12/2021.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo **Bùi Việt H 15 (mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 08/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, Hn kín một đầu, kích thước (2,5x0,5) cm bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 (một) ống thủy

tinh màu trắng trong, một đầu phình tròn dài khoảng 10cm, 01 (một) chai nước bằng nhựa cao khoảng 20cm, nắp được đục hai lỗ: 01 lỗ gắn ống thủy tinh và 01 lỗ gắn đoạn ống hút nhựa màu xanh dài 20cm; 01 (một) đoạn lưỡi dao rọc giấy dài 10cm và 01 (một) bật lửa ga màu trắng,

Tịch thu sung vào ngân sách NH nước 01 (một) điện thoại di động Nokia 1030 màu trắng đen; 01 (một) điện thoại di động Nokia 1010 màu đen

(Theo biên bản giao nhận vật chứng 0011791 ngày 23/02/2022 giữa Công an huyện P và Chi cục thi Hình án dân sự huyện P).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết về án phí, lệ phí: Buộc các bị cáo **Vũ Văn H, Cao Trọng H, Bùi Việt H** mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- CA huyện P;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Hải

